

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 187/TTr-SXD ngày 15/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn - Giai đoạn 2 như sau:

1. Điều chỉnh diện tích, ranh giới thực hiện dự án

- Tổng diện tích khu đất nghĩa trang theo quy hoạch điều chỉnh là 8.339m², trong đó: diện tích khu đất hiện trạng (giai đoạn 1) là 5.250m²; diện tích bãi đỗ xe phía Tây, trước cổng chính là 902,68m²; diện tích khu đất mở rộng thực hiện dự án (giai đoạn 2) là 2.186,32m².

- Vị trí, ranh giới khu đất mở rộng giai đoạn 2:

+ Phía Bắc, Tây Bắc: giáp đất đồi và vườn (theo hiện trạng), giáp đất giao

thông (theo quy hoạch).

+ Phía Đông Nam: giáp đất đồi, vườn và nhà dân (theo hiện trạng), giáp đất công cộng, đất ở (theo quy hoạch).

+ Phía Tây Nam: giáp nghĩa trang giai đoạn 1 (theo hiện trạng và quy hoạch).

2. Điều chỉnh thiết kế cơ sở

2.1. Điều chỉnh thiết kế san nền san nền tạo mặt bằng xây dựng; kè chắn đất; tường rào của khu đất mở rộng (giai đoạn 2), cụ thể:

- San nền san nền tạo mặt bằng xây dựng: diện tích san nền 2.186,32m²; Khối lượng đào 1.093,16m³; Khối lượng đắp 3.922,73m³. Cao độ san nền: điểm thấp nhất +287.52m, điểm cao nhất +287.57m. Độ dốc san nền 0,5%; hướng thoát nước Tây-Nam sang Đông-Bắc.

- Kè chắn đất:

+ Kè bê tông cốt thép, tổng chiều dài 73,8m, dọc theo ranh giới phía Tây Bắc, Đông Bắc và Tây nam khu đất mở rộng. Móng kè sử dụng móng cọc bằng bê tông cốt thép mác 250, cọc dài 5m, tiết diện (0,25x0,25)m; chiều sâu ép cọc 15m. Kè có tiết diện hình L; đáy kè rộng (2-3)m, chiều cao đáy (0,8-1)m; thân kè cao (3,3-6,4)m, chiều dày thân kè (0,3-0,8)m; kè bằng bê tông cốt thép toàn khối mác 300; tường cánh gia cố thân kè và đáy bằng bê tông cốt thép mác 300, tiết diện (0,4x0,5)m.

+ Kè đá hộc, tổng chiều dài 58,47m, dọc theo ranh giới phía Tây Nam và Đông Nam khu đất mở rộng: kè có tiết diện hình thang, đáy rộng (1,8-3,1)m, đỉnh kè rộng 0,65m, thân kè cao (1-4)m. Kè, móng kè xây bằng đá hộc, vữa xây bằng xi măng cát mác 75.

- Tường rào: điều chỉnh lại tổng chiều dài từ 155m xuống 132,27m.

2.2. Điều chỉnh thiết kế tổng mặt bằng

Khu đất mở rộng có mặt bằng hình đa giác, bố trí các công trình, hạng mục công trình gồm:

- Nhà đền thờ liệt sĩ bố trí chệch về phía Đông Bắc khu đất; cách ranh giới phía Đông Bắc (1,08-3,68)m, cách ranh giới phía Tây Nam 9,2m, cách ranh giới phía Đông Nam 11,75m.

- Nhà treo khánh và nhà treo chuông bố trí phía trước (Tây Nam), 2 bên nhà đền thờ liệt sĩ; cách nhà đền thờ liệt sĩ 6m, cách ranh giới phía Tây Nam 7,96m, cách ranh giới phía Đông Nam 7,82m.

- Nhà tạ soạn bố trí phía Đông - Nam khu đất, cách ranh giới khu đất 1,9m.

- Nhà vệ sinh bố trí góc phía Đông khu đất, cách ranh giới khu đất phía Đông Nam 2,5m, phía Đông Bắc 3,05m.

- Nhà hóa vàng bố trí phía Bắc khu đất cách ranh giới phía Tây Bắc từ (1,34-1,86)m.

- 02 khu mộ C và D được bố trí tại 02 góc phía Tây Nam và Nam của

khu đất.

- Hồ bán nguyệt được bố trí trong khu đất nghĩa trang hiện trạng (giai đoạn 1) giữa 02 khu mộ A và B, cách ranh giới khu đất mở rộng 4,8m.
- Tường rào gạch bố trí dọc trên kè chắn đất.
- Lan can bằng đá xanh bố trí tại ranh giới phía Tây Nam, tiếp giáp với khu nghĩa trang hiện trạng.
- Cây xanh, cảnh quan bố trí dọc bên trong tường rào.
- Toàn bộ diện tích còn lại bố trí sân lát đá xanh.
- Các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng sau điều chỉnh: mật độ xây dựng 8,7%, hệ số sử dụng đất 0,087 lần, số tầng cao 01.

2.3. Điều chỉnh thiết kế hệ thống cấp nước, thoát nước, cấp điện

- Điều chỉnh hướng tuyến, vị trí bố trí; khối lượng thiết bị, vật tư, vật liệu của hệ thống cấp nước, thoát nước, cấp điện ngoài nhà để đồng bộ với các công trình sau khi thay đổi vị trí trên tổng mặt bằng.
- Các giải pháp thiết kế, lựa chọn thiết bị, loại vật tư, vật liệu giữ nguyên theo thiết kế được phê duyệt.
- Cao độ đáy rãnh, hướng thoát nước hệ thống thoát nước mặt của khu đất mở rộng (giai đoạn 2) đồng bộ với cao độ, hướng thoát nước mặt hệ thống thoát nước khu đất nghĩa trang hiện trạng (giai đoạn 1).

3. Bổ sung thiết kế cơ sở

3.1. Bổ sung công việc hạ giải, xây mới công chính nghĩa trang và tuyến tường rào 2 bên công (thuộc khu đất nghĩa trang hiện trạng giai đoạn 1):

a) Hiện trạng

- Cổng chính: cổng chính nghĩa trang và tường rào được bố trí phía Tây Nam khu đất nghĩa trang hiện trạng (giai đoạn 1); cổng có kiến trúc dạng nhà, mặt bằng hình chữ nhật, kích thước (11,4x3,3)m gồm: lõi chính rộng 6m, 02 lõi phụ 2 bên rộng 2,7m; cổng chính cao 8m, cổng phụ cao 5,4m. Trụ cổng, dầm, sàn mái cổng bằng bê tông cốt thép; mái cổng dán ngói mũi hài; cánh cổng bằng thép.

- Tường rào: tường rào 2 bên tổng chiều dài 12,98m, cao 2,1m. Trụ hàng rào xây gạch, sơn trát hoàn thiện; ô thoáng hàng rào bằng hóa sắt.

b) Giải pháp thiết kế

- Hạ giải toàn bộ hệ thống công, tường rào hiện trạng đến cốt 0,00m.

- Xây mới công chính:

+ Cổng chính có kiến trúc dạng nhà: mặt bằng khu lõi chính ra vào hình chữ nhật, kích thước (4,83x2,1)m; mặt bằng khu lõi phụ 2 bên lõi chính hình chữ nhật, kích thước (2,7x1,2)m; tường cánh 2 bên ngoài cổng phụ rộng 2,4m; trụ 2 bên ngoài cùng có đế rộng 1,05m; tổng chiều rộng cổng 15,03m.

+ Chiều cao cổng so với cốt 0,00: cổng chính cao trụ cổng 4,44m, cao đến đỉnh mái 7,34m. Cổng phụ cao trụ cổng 3,3m, cao đến đỉnh mái 4,44m. 02 trụ

ngoài cùng cao 5,94m. Mái chéo dán ngói mũi hài.

+ Kết cấu công: móng công sử dụng móng băng bê tông cốt thép mác 200; lót móng bằng bê tông xi măng mác 150, dày 10cm; dầm móng, giằng đỉnh móng, thân trụ, dầm mái, sàn mái bằng bê tông cốt thép toàn khối mác 200, sàn mái dày 8cm; tường bao che xây gạch không nung, vữa xây bằng xi măng cát mác 75.

+ Hoàn thiện: tường, dầm, trần trát vữa xi măng cát mác 75; sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước; nền lát đá xanh tự nhiên kích thước (600x600)mm; tường, trụ cổng đắp phù điêu bằng xi măng; cánh cổng bằng gỗ lim Nam Phi, chạm khắc hoa văn 2 mặt.

+ Lối lên, xuống trước cổng tôn nền bằng đất đầm chặt, xây gạch không nung, ốp lát mặt bậc bằng đá xanh tự nhiên; lan can, trụ lan can 2 bên lối lên xuống bằng đá xanh nguyên khối cao 0,67m, dày 12cm; trụ lan can tiết diện (0,24x0,24)m, cao 0,83m.

- Xây dựng mới tường rào 2 bên cổng:

+ Tổng chiều dài tường rào 38,77m; trụ cổng cao 2,5m, tiết diện (0,45x0,45)m; tường rào cao 2,2m, dày 11cm; các trụ cách nhau (3,16-3,26)m.

+ Toàn bộ hệ thống trụ, tường rào được đặt trên hệ thống kê đá hiện trạng, liên kết bằng giằng bê tông cốt thép mác 200, tiết diện (11x22)cm. Thân trụ, tường rào xây gạch không nung; vữa xây, trát bằng xi măng cát mác 75; sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước. Mặt đứng tường rào đắp họa tiết nổi chữ THỌ bằng xi măng.

3.2. Bổ sung công việc hạ giải đài tưởng niệm hiện trạng và dịch chuyển vị trí hồ bán nguyệt (các hạng mục xây dựng trên khu đất nghĩa trang hiện trạng giai đoạn 1):

a) Hiện trạng đài tưởng niệm.

- Đài tưởng niệm gồm 2 phần: bệ và trụ kỳ đài, trong đó:

+ Bệ kỳ đài có mặt bằng hình vuông, kích thước (11,5x11,5)m; chiều cao bệ 1,12m; mặt bệ lát đá tự nhiên, thân bệ xây gạch trên lớp đất tôn nền đầm chặt.

+ Trụ kỳ đài cao 8,4m, tiết diện đáy (2,15x2,15)m, tiết diện đỉnh (1,2x1,2)m. Thân trụ xây gạch, ốp đá tự nhiên.

b) Giải pháp thiết kế cơ sở

- Hạ giải toàn bộ hạng mục đài tưởng niệm đến cốt mặt sân.

- Tịnh tiến vị trí xây dựng hồ bán nguyệt về phía Tây Nam, tại vị trí đài tưởng niệm đã hạ giải, cách vị trí đã phê duyệt 1m, cách ranh giới khu đất mở rộng 4,8m.

3.3. Bổ sung xây mới các vỏ mộ (các vỏ mộ xây dựng trên khu đất nghĩa trang hiện trạng giai đoạn 1):

- Xây mới 52 vỏ mộ, bố trí tại khu mộ A và khu mộ B của khu nghĩa trang hiện trạng (giai đoạn 1), mỗi khu 26 vỏ mộ, được xếp thành 01 hàng dọc cạnh bên các mộ hiện trạng.

- Giải pháp thiết kế vỏ mộ tương tự như các vỏ mộ đã được phê duyệt.

4. Bổ sung thiết bị cho các hạng mục trong khu đất mở rộng giai đoạn 2, gồm: 02 bát bửu; 01 lư hương bằng đồng đường kính 0,61m; 09 rùa đội bia đá bằng đồng; 01 nghệ đá kích thước (0,71x1,04x1,5)m.

5. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

5.1. Giá trị dự toán xây dựng điều chỉnh: 1.482.704.751 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 457.711.314 đồng;
- Chi phí thiết bị: 751.300.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 26.159.666 đồng;
- Chi phí tư vấn: 436.126.937 đồng;
- Chi phí khác: -188.593.166 đồng.

5.2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 36.368.722.531 đồng, trong đó:

- Chi phí GPMB: 5.000.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng: 24.100.790.587 đồng;
- Chi phí thiết bị: 3.281.300.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 630.626.932 đồng;
- Chi phí tư vấn: 1.705.284.200 đồng;
- Chi phí khác: 281.723.515 đồng;
- Chi phí dự phòng: 1.368.997.297 đồng.

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này, giữ nguyên theo Quyết định số Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền